

\*  
Số 109-BC/HU

## BÁO CÁO

**sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy về đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao**

-----  
Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy về đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, qua 01 năm triển khai thực hiện, Huyện ủy báo cáo kết quả như sau:

### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau khi Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 về đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, trong đó phân công thành viên phụ trách địa bàn<sup>1</sup>. Các cấp ủy Đảng, chính quyền đã kịp thời tổ chức triển khai, quán triệt, cụ thể hóa thực hiện nghị quyết trong toàn Đảng bộ huyện; tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân trên địa bàn huyện, qua đó đã tạo được sự đồng thuận, nhất trí cao của toàn thể người dân. Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy, thành lập Ban điều hành và Kế hoạch thực hiện Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025<sup>2</sup>.

### II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

#### 1. Kết quả các chỉ tiêu chủ yếu

Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy về đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã chọn 03 loại cây trồng và 01 vật nuôi thực hiện đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vào các khâu chính (giống, kỹ thuật canh tác, thu hoạch và sau thu hoạch) để phấn đấu đến năm 2025 toàn huyện có ít nhất 02 vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực của huyện, cụ thể như sau:

- Đối với cây lúa nếp thực hiện với diện tích 500 ha tại ấp 4, xã Long Thuận.

<sup>1</sup> Quyết định số 100-QĐ/HU, ngày 12/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Quyết định số 258-QĐ/HU, ngày 08/6/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo; Quy chế số 01-QC/BCĐ, ngày 12/10/2020 của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 6268/KH-UBND, ngày 27/10/2020 về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2020 - 2025 và Kế hoạch số 5265/KH-UBND, ngày 16/8/2021 về thực hiện Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao năm 2021; Ban điều hành xây dựng Kế hoạch số 5233/KH-BĐH, ngày 12/8/2021 về triển khai thực hiện Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2021 - 2025.

- Đối với cây chanh thực hiện với diện tích 200 ha tại ấp 3, xã Tân Thành.
- Đối với cây mai vàng thực hiện với diện tích 05 ha tại ấp 2 và ấp 3, xã Long Thạnh.
- Đối với con bò cái sinh sản chất lượng cao đạt từ F2 trở lên phân đầu đến cuối nhiệm kỳ trên toàn huyện có 1.500 con.

Năm 2021, xây dựng chỉ tiêu Kế hoạch trong vùng dự án là:

- Diện tích thực hiện 50 ha lúa nếp ở ấp 4, xã Long Thuận.
- Diện tích thực hiện 20 ha chanh ở ấp 3, xã Tân Thành.
- Diện tích thực hiện 01 ha trên cây mai vàng tại xã Long Thạnh.
- Đàn bò cái sinh sản chất lượng cao từ F2 trở lên 701 con.

## **2. Kết quả thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp**

### **2.1. Công tác tuyên truyền, vận động**

Trong thời gian qua, công tác tuyên truyền vận động được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện thực hiện khá tốt, kết hợp việc triển khai lồng ghép vào các cuộc họp, sinh hoạt của các chi, tổ hội với hình thức linh hoạt mang lại hiệu quả tích cực nhất là ở các địa bàn, các khu vực trong vùng dự án. Qua đó, từng bước thay đổi nhận thức, tập quán canh tác của người dân và tạo được sự đồng thuận trong thực hiện Chương trình.

### **2.2. Công tác quy hoạch và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, tổ chức lại sản xuất**

Xác định Chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là Chương trình đột phá tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện, Huyện ủy đã chỉ đạo UBND huyện và các ngành liên quan tập trung khảo sát, đưa vào quy hoạch các vùng dự án phù hợp với điều kiện đất đai, thổ nhưỡng và phát triển của các loại cây trồng. Qua đó đã xác định diện tích và khu vực thực hiện Chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đang được nông dân quan tâm đầu tư thực hiện mang lại hiệu quả thiết thực, cụ thể:

- Trên cây lúa: nông dân thực hiện nhiều mô hình ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất, từ khâu làm đất, chọn giống, gieo sạ, bón phân, phun thuốc bằng máy tự hành, thiết bị bay không người lái, thu hoạch bằng máy gặt đập liên hợp và máy cuộn rom<sup>3</sup>... Trong canh tác ứng dụng các mô hình “3 giảm 3 tăng”, “1 phải 6 giảm”, các mô hình hữu cơ cũng được

<sup>3</sup> Năm 2021: có 32.172 ha sử dụng giống kỹ thuật, giống xác nhận tương đương 3.217,2 tấn giống đạt, trong đó Nhà nước hỗ trợ 37,925 tấn; phun thuốc bằng thiết bị bay 8.500 ha; 100% diện tích làm đất, thu hoạch bằng cơ giới (máy làm đất, gặt đập liên hợp); 100% diện tích vụ Đông Xuân cuộn rom sau thu hoạch.

người dân quan tâm thực hiện<sup>4</sup>... đã mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất, góp phần cải thiện thu nhập cho người dân.

- Trên cây ăn trái: các mô hình ứng dụng công nghệ cao trên cây ăn quả, nhất là cây chanh đang được bà con nông dân quan tâm thực hiện mạnh mẽ; các mô hình tưới thông minh, tưới tiết kiệm nước kết hợp bón phân hữu cơ, sản xuất chanh theo hướng VietGAP<sup>5</sup> đã mang lại hiệu quả kinh tế, đặc biệt là trong thích ứng với biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn và cải thiện môi trường, chất lượng thương phẩm mang tính cạnh tranh cao. Riêng trên cây chanh trong mô hình VietGAP do đã liên kết tiêu thụ được với công ty chanh Cần Thơ nên mặc dù trong điều kiện khó khăn do tình hình dịch Covid-19 nhưng vẫn tiêu thụ được với giá tương đối cao (giá bán khoảng 9.000 đồng/kg, cao hơn so với không nằm trong mô hình giá bán chỉ khoảng 3.000đ/kg).

- Trên cây mai vàng: cây mai vàng được xác định là loại cây có nhiều tiềm năng trong phát triển kinh tế nên thời gian gần đây nông dân mạnh dạn đầu tư chuyển đổi từ những cây trồng khác kém hiệu quả sang trồng mai. Thực hiện các mô hình tưới thông minh, tưới tiết kiệm nước; chăm sóc theo hướng chuyên nghiệp, tỉa cành, tạo dáng, thế làm nâng giá trị của cây mai. Hiện trên địa bàn huyện có 373 ha mai, trong đó có trên 158,7 ha có đầu tư hệ thống tưới tiết kiệm (diện tích trồng nhiều nhất tập trung ở các xã Tân Thành, Long Thạnh và Long Thuận).

- Trên cây rau màu: các mô hình ứng dụng công nghệ cao trên cây rau màu được bà con thực hiện nhanh và bước đầu mang lại hiệu quả như các mô hình trồng rau trong nhà lưới, rau hữu cơ, tưới tự động, tưới tiết kiệm, trồng rau thủy canh<sup>4</sup>... đã làm tăng năng suất, giảm giá thành, tăng thu nhập cho nông dân, cải thiện môi trường và nâng cao chất lượng hàng hóa thương phẩm.

- Trên lĩnh vực đầu tư, cải tiến công cụ phương tiện sản xuất: nông dân chủ động nghiên cứu, đầu tư cải tiến các các phương tiện sản xuất nhằm giảm chi phí đầu tư, giải phóng sức lao động trong sản xuất nông nghiệp như: trang bị mới các thiết bị bay phun thuốc, máy cày, máy kéo lúa, máy cuộn rom, máy cấy, máy sạ hàng, máy gặt đập liên hợp; cải tiến các máy phun thuốc kết hợp phun vôi, máy trục vớt lục bình<sup>6</sup>...

- Huyện tiếp tục xây dựng các mô hình, các tổ hợp tác cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp để kịp thời hỗ trợ từng bước tiến tới chủ động hệ thống trang thiết bị cơ giới phục vụ sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là trong vùng quy hoạch ứng dụng công nghệ cao của huyện. Năm 2021, đã xây dựng và hỗ trợ 02 mô hình

<sup>4</sup> Mô hình lúa hữu cơ với diện tích 3,2 ha tại xã Mỹ An; mô hình 3 giảm, 3 tăng với diện tích 01 ha; mô hình lúa VietGAP diện tích 10,5 ha tại xã Long Thuận.

<sup>5</sup> Có 12 mô hình tưới tiết kiệm trên cây ăn trái với diện tích 15,2 ha ở các xã Tân Thành, Mỹ Phú, Bình An, Nhị Thành; 02 mô hình chanh VietGAP diện tích 22,4 ha ở xã Tân Thành, nâng tổng số diện tích chanh tham gia VietGAP lên 52 ha.

<sup>6</sup> Có 10 thiết bị bay phun thuốc ở các xã Tân Long, Long Thuận, Mỹ Lạc, Long Thạnh, Mỹ An; 04 máy cuộn rom ở các xã Tân Long, Long Thuận; 02 máy cày; 01 máy sạ tía; 01 máy cuộn lục bình ở xã Mỹ Lạc; 01 thiết bị bay gieo sạ lúa.

Tổ hợp tác máy xới đất và tổ hợp tác gieo sạ bằng thiết bị bay ở xã Long Thạnh với kinh phí hỗ trợ 40.000.000 đồng/tổ.

- Trên lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản:

+ Đối với con bò, qua thống kê trên toàn địa bàn huyện đến cuối năm 2020, tổng đàn bò thịt của huyện có 3.507 con, trong đó có 666 con bò cái sinh sản chất lượng cao đạt từ F2 trở lên. Để giữ vững và nâng cao chất lượng đàn bò cái sinh sản trên địa bàn huyện đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đến năm 2025 là 1.500 con. Huyện ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát thống kê đàn bò cái trên địa bàn từng xã, thị trấn và tình hình, điều kiện chăn nuôi bò của các hộ, để đề xuất giải pháp cụ thể thực hiện Chương trình. Tính đến cuối tháng 11/2021, trên địa bàn huyện có 702 con bò cái sinh sản chất lượng cao từ F2 trở lên. Tiếp tục hỗ trợ 1.500 liều tinh bò giống với kinh phí 126.000.000 đồng, vắc-xin tụ huyết trùng, lở mồm long móng và viêm da nổi cục trên bò với kinh phí trên 200.000.000 đồng.

+ Các mô hình thủy sản đang từng bước triển khai và phát triển trên địa bàn như mô hình nuôi cá theo công nghệ tuần hoàn tách ion ở xã Mỹ Phú đang được đánh giá rất hiệu quả và các mô hình ương cá giống ở xã Mỹ An, Mỹ Phú cũng có nhiều tiềm năng.

Năm 2021 có 04 mô hình được tỉnh công nhận VietGAP như: Tổ hợp tác trồng rau màu ứng dụng công nghệ cao AFA FARM (xã Mỹ Lạc), Tổ hợp tác sản xuất nếp áp 4 (xã Long Thuận), Hợp tác xã nông nghiệp Mỹ Thạnh (xã Mỹ Thạnh), Công ty TNHH sản xuất chăn nuôi Vạn Hưng Thịnh (xã Tân Thành).

Trên địa bàn huyện hiện có 112 Tổ kinh tế hợp tác với 974 thành viên và 11 Hợp tác xã nông nghiệp. Xác định các mô hình trong Chương trình ứng dụng công nghệ cao được triển khai thực hiện thông qua các Tổ kinh tế hợp tác và Hợp tác xã nên ngay từ đầu năm huyện đã tập trung nắm lại tình hình hoạt động của các tổ chức này, qua đó đã củng cố và hỗ trợ hướng dẫn hoạt động cho 04 Tổ kinh tế hợp tác trên địa bàn các xã, nhất là chú trọng các Tổ hợp tác và Hợp tác xã trong vùng thực hiện Chương trình.

### ***2.3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao***

Trên cơ sở Nghị quyết Huyện ủy về đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và theo phân cấp đầu tư quản lý công trình thủy lợi năm 2021, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tập trung khảo sát, tham mưu đề xuất các danh mục công trình trong vùng thực hiện Chương trình; qua đó, đã phê duyệt và đầu tư thi công 06 công trình trong vùng dự án để thực hiện Chương trình, tập trung chủ yếu ở vùng chanh xã Tân Thành. Đồng thời, để từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng trong vùng dự án đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành khảo sát thực tế hạ tầng điện, giao thông, thủy lợi, trạm bơm điện của từng vùng dự án trên địa bàn các xã Long Thuận, Tân Thành, qua khảo sát đã thống nhất phân cấp và xây dựng lộ trình đầu tư hệ thống công trình.

## **2.4. Công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật**

Công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật, đào tạo nguồn nhân lực cho người dân để áp dụng nâng cao chất lượng sản phẩm, nhằm đề trang bị kiến thức về sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nhất là các chuỗi sản phẩm; nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn tập trung vào các “cây, con” trong Chương trình đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của huyện, qua đó đã đăng ký được 07 lớp trong năm 2021.

Ngoài ra, còn phối hợp với các ngành của tỉnh tiếp tục chuyển giao khoa học kỹ thuật thông qua các hình thức tư vấn, tập huấn đầu vụ, hội thảo đầu bờ, tổ chức thăm đồng,...

## **2.5. Công tác xúc tiến thương mại tìm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp**

Nhằm tìm đầu ra ổn định cho sản phẩm lúa nếp và thực hiện theo chuỗi sản xuất trong vùng lúa nếp công nghệ cao của huyện, Huyện ủy đã lãnh đạo UBND huyện chỉ đạo cơ quan tham mưu phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tập đoàn Lộc Trời tiến hành khảo sát vùng dự án trồng lúa nếp công nghệ cao tại ấp 4, xã Long Thuận để tiến tới ký hợp đồng bao tiêu đầu ra cho sản phẩm lúa nếp của huyện. Qua khảo sát các bên đã cơ bản thống nhất về diện tích thực hiện, cơ chế bao tiêu và sẽ tiến tới thương thảo hợp đồng trong vụ Đông - Xuân năm 2021 - 2022.

### **\* Kết quả thực hiện trong vùng dự án:**

- Đối với cây lúa nếp và cây chanh: Đã triển khai 02 mô hình điểm sản xuất lúa nếp ứng dụng công nghệ cao tại ấp 4, xã Long Thuận (gồm các khâu: làm đất bằng cơ giới, gieo sạ 100% giống xác nhận, bón phân hữu cơ và sử dụng phun thuốc bằng thiết bị bay), diện tích mỗi mô hình là 51 ha, với khoảng 30 thành viên, hiện trà lúa đang trong giai đoạn mạ và phát triển tốt. Riêng đối với cây chanh ứng dụng công nghệ cao tại xã Tân Thành, đang xây dựng 03 mô hình điểm với 03 Tổ kinh tế hợp tác, hiện phần lớn người dân đã đăng ký tham gia, dự kiến trong quý I/2022 sẽ triển khai mô hình.

- Đối với cây mai vàng: Đã triển khai xây dựng 02 mô hình với 02 Tổ kinh tế hợp tác, diện tích 1,2 ha tại ấp 2, xã Long Thạnh; các mô hình được hỗ trợ hệ thống tưới tiết kiệm kết hợp với bón phân tự động, kinh phí hỗ trợ 85.000.000 đồng/mô hình, trong đó Nhà nước hỗ trợ 40.000.000 đồng/mô hình.

- Đối với con bò: Mặc dù trong điều kiện khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, phát triển đàn bò và ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò nhưng nhờ sự quan tâm hỗ trợ kịp thời về công tác thú y, vắc-xin, tinh bò chất lượng cao nên đàn bò trên địa bàn huyện tiếp tục ổn định và phát triển tốt. Đến tháng 11/2021 toàn huyện tăng thêm 36 con bò cái sinh sản chất lượng cao, nâng tổng số lượng đàn bò lên là 702 con.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

### **1. Kết quả đạt được và nguyên nhân**

Qua hơn 01 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy, các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở luôn quan tâm, tập trung triển khai thực hiện, nên từ đó Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã cơ bản đạt được một số kết quả quan trọng như sau:

- Các chỉ tiêu của Nghị quyết phù hợp với điều kiện của địa phương và nhu cầu phát triển sản xuất của nông dân.

- Công tác tuyên truyền, triển khai quán triệt đã góp phần nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; từ đó, nhân dân tích cực hưởng ứng và cùng tham gia chung sức với Đảng, Nhà nước trong thực hiện Chương trình đề ra.

- Phát huy hiệu quả thành tựu của chương trình khóa trước, nhất là các mô hình, các trang thiết bị cơ giới hóa; hiệu quả của chương trình phát triển đàn bò thịt theo Nghị quyết số 02-NQ/HU của Huyện ủy (khóa XI).

**\* Nguyên nhân:**

- Sự chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Chỉ đạo Chương trình, sự phối hợp hài hòa, đồng bộ của các cấp, các ngành huyện và địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động cũng như trong tổ chức thực hiện.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương luôn bám sát Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy, Kế hoạch của UBND huyện để cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhằm mang lại hiệu quả cao và thiết thực.

- Sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu luôn có quyết tâm chính trị, phát huy vai trò trách nhiệm của cán bộ thuộc quyền, thường xuyên chỉ đạo tổ chức thực hiện và tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát, biểu dương, khen thưởng kịp thời.

- Công tác quy hoạch, xác định từng vùng dự án được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm; từ đó đưa vào quy hoạch những địa bàn, “cây, con” phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển của địa phương.

**2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân**

Tuy nhiên, dù có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển, Chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao vẫn còn gặp phải không ít khó khăn, rào cản trong thời gian qua như:

- Công tác lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền một số nơi chưa có quyết tâm chính trị cao, thiếu linh hoạt trong tổ chức thực hiện, còn trông chờ ỷ lại cấp trên. Công tác tuyên truyền về Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn nặng về hình thức, chưa làm rõ vai trò chủ thể của người dân, còn trông chờ vào sự hỗ trợ từ Nhà nước.

- Các mô hình điểm chậm được triển khai, các cơ chế chính sách thực

hiện Chương trình chậm được ban hành, hướng dẫn. Một bộ phận người dân tham gia Chương trình còn lo ngại về đầu ra, giá vật tư nông nghiệp và giá bán của sản phẩm.

**\* Nguyên nhân:**

- Trình độ năng lực của cơ quan chuyên môn, đội ngũ cán bộ còn nhiều hạn chế trong chỉ đạo điều hành thực hiện, còn lúng túng trong vận dụng các cơ chế chính sách; vai trò người đứng đầu có lúc, có nơi chưa chủ động, thiếu quyết liệt trong lãnh đạo tổ chức thực hiện; công tác phối hợp giữa các ngành huyện và địa phương đôi lúc chưa chặt chẽ, thiếu tính chủ động.

- Thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao còn hạn hẹp, không ổn định; bất cập trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ,... Người dân còn trông chờ ỷ lại vào nguồn vốn hỗ trợ từ Nhà nước.

**3. Bài học kinh nghiệm**

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền phải có quyết tâm chính trị cao, chủ động, quyết liệt trong công tác lãnh, chỉ đạo; có kế hoạch chỉ đạo cụ thể, phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu.

- Đội ngũ cán bộ tham mưu cần nắm chắc các quy định, chủ động tham mưu, đề xuất trong thực hiện Chương trình.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp vận động trong nội bộ và nhân dân, kết hợp việc triển khai được lồng ghép vào sinh hoạt của các chi, tổ, hội và bằng những giải pháp linh hoạt đạt hiệu quả nhằm giúp cho người dân nâng cao nhận thức, hiểu rõ hơn về chủ trương phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy về *đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao* tạo sự chuyển biến về nhận thức của nhân dân, từng bước xóa bỏ tập quán sản xuất theo hướng nhỏ lẻ, tự phát; nâng cao ý thức của người dân không trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư, hỗ trợ từ Nhà nước; xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là khâu đột phá trong chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi đối với lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện.

2. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu cần nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo, điều hành, quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện Chương trình; đề ra những giải pháp linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, với từng giai đoạn.

3. Tập trung đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ công tác trong ngành nông nghiệp. Tăng cường công tác tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật áp dụng vào sản xuất; chủ động trong công tác quản lý dịch bệnh, gắn với bảo vệ môi trường; thành lập và duy trì hiệu quả hoạt động của các Tổ hợp tác, Hợp tác xã để thực hiện các mô hình và hướng tới phát triển kinh tế tập thể để tham gia vào các chuỗi giá trị trong sản xuất.

4. Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, doanh nghiệp, chương trình lồng ghép, đồng thời hàng năm cân đối bố trí nguồn ngân sách huyện để hỗ trợ cho người dân tham gia Chương trình, nhất là các mô hình trong vùng dự án.

5. Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn và các lớp chuyên giao khoa học kỹ thuật. Đồng thời, tiến hành đổi mới các hoạt động xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại bằng nhiều hình thức như đẩy mạnh chương trình OCOP, phát triển du lịch gắn với nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... nhằm nâng cao giá trị cho các mặt hàng, tạo vị thế cho các sản phẩm trong việc tiếp cận thị trường.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/HU, ngày 30/9/2020 của Huyện ủy về đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

**Nơi nhận:**

- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc,
- Các ban, ngành, MT - ĐT huyện,
- Lãnh đạo VPHU,
- NCTH VPHU,
- Lưu.

